TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16/**2020/HS-ST
Ngày: 20-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Thoa.**

2. Bà **Hoàng Thị Thanh Hường.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Dương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Hùng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 165/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Đ, sinh năm 1994 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng X, sinh năm 1954 và bà Phan Thị B, sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giam từ ngày 31 tháng 10 năm 2019 đến ngày 17 tháng 12 năm 2019 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại*: Ông **Nguyễn V**, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

- *Người làm chứng*:

1. Anh **Nguyễn Q**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: ấp Việt Kiều, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

2. Ông **Hoàng X**, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

3. Bà **Phan Thị B**, sinh năm 1964. Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29 tháng 6 năm 2019, Hoàng Đ đi bộ đến Cửa hàng mua bán xe mô tô VM thuộc ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai do ông Nguyễn V làm chủ, để hỏi mua xe mô tô nên ông Nguyễn V đã giao cho nhân viên cửa hàng là anh Nguyễn Q giới thiệu cho Hoàng Đ xem các mẫu xe. Sau đó, Hoàng Đ đồng ý mua 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc màu đen, biển số 60B-962... và nói anh Huy cho chạy thử xe. Hoàng Đ điều khiển xe chở anh Nguyễn Q ngồi sau về nhà Hoàng Đ cách cửa hàng khoảng 300m. Tuy nhiên, khi về nhà thấy không có cha mẹ ở nhà nên Hoàng Đ giả vờ mượn điện thoại của anh Nguyễn Q gọi cho cha là ông Hoàng X nhưng thực tế Hoàng Đ không gọi, mục đích làm cho anh Nguyễn Q biết là Hoàng Đ đã thông báo cho gia đình việc mua xe. Sau đó, Hoàng Đ quay lại cửa hàng và nói dối với anh Nguyễn Q đợi một lúc sẽ có người nhà mang tiền đến mua xe. Khoảng 15 phút sau, Hoàng Đ nói dối với ông Nguyễn V cho mượn xe mô tô trên chạy về nhà chở người nhà đến thanh toán tiền mua xe. Do tin tưởng vì có biết gia đình Hoàng Đ từ trước nên anh Nguyễn Q và ông Nguyễn V đồng ý. Sau đó, Hoàng Đ không về nhà mà điều khiển xe mô tô bỏ trốn đến thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, ông Nguyễn V đến nhà tìm Hoàng Đ đòi tiền thì không ai biết Hoàng Đ đã đi đâu, làm gì, ở đâu. Ngày 16 tháng 8 năm 2019, do hết tiền tiêu xài nên Hoàng Đ nhờ Phùng Nh tìm nơi cầm cố xe mô tô đã chiếm đoạt để lấy tiền tiêu xài thì Phùng Nh giới thiệu cho Hoàng Đ gặp một người bạn tên L và nhờ L đi cầm xe mô tô trên giúp Hoàng Đ. L mang xe mô tô trên đi cầm được số tiền 10.000.000 đồng. Sau đó, L về đưa Hoàng Đ số tiền 10.000.000 đồng, Hoàng Đ trả công cho L số tiền 1.000.000 đồng, còn lại Hoàng Đ tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá số 60/KL-HĐĐG ngày 25 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: giá trị còn lại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter 150cc, màu đen biển số 60B-962...., đã qua sử dụng là 40.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter 150cc, màu đen biển số 60B-962...., đã qua sử dụng hiện chưa thu hồi được.

Bản cáo trạng số 166/CT-VKSXL ngày 30 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Hoàng Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng hơn 10 giờ ngày 29 tháng 6 năm 2019, tại Cửa hàng mua bán xe mô tô VM thuộc ấp V, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai do ông Nguyễn V làm chủ, Hoàng Đ đã giả vờ hỏi mua xe, sau đó lợi dụng sự quen biết từ trước nên đã nói dối với ông Nguyễn V rằng cho Hoàng Đ mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc, màu đen, biển số 60B-962.... chạy về nhà để chở người nhà đến thanh toán tiền mua xe thì được ông Nguyễn V đồng ý nên Hoàng Đ đã chiếm

đoạt xe mô tô nêu trên và bỏ trốn, sau đó mang xe đi cầm được số tiền 10.000.000 đồng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 40.000.000 đồng.

Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

Bị cáo Hoàng Đ tự bào chữa: bị cáo nhận thấy hành vi của mình trái với quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Bị hại ông Nguyễn V vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra thể hiện ông Nguyễn V đã nhận số tiền 38.000.000 đồng gia đình bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô nên đã có đơn bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào ngày 29 tháng 6 năm 2019, bị cáo Hoàng Đ đến tiệm xe của ông Nguyễn V hỏi mua xe mô tô, mặc dù không được sự đồng ý của gia đình nhưng bị cáo lợi dụng sự quen biết nên đã có hành vi mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150cc, màu đen, biển số 60B-962.... trị giá 40.000.000 đồng của ông Nguyễn V để sử dụng cho cá nhân, sau đó mang xe đi cầm cố để lấy số tiền 10.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Do đó, hành vi của bị cáo Hoàng Đ đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng Phùng Nh hiện không có mặt ở địa phương và đối tượng tên L hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch, nên chưa làm việc được với các đối tượng này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng chỉ vì cần có phương tiện sử dụng cho mục đích cá nhân mà bị cáo có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 01 tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên xét thấy không cần thiết phải bắt phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách là đủ nghiêm.

[5] Vật chứng vụ án: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter 150cc, màu đen biển số 60B-962.... không thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn V đã nhận tiền bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đ phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo **Hoàng Đ - 01** (*Một*) năm **08** (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **03** (*Ba*) năm **04** (*Bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Đ cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát